

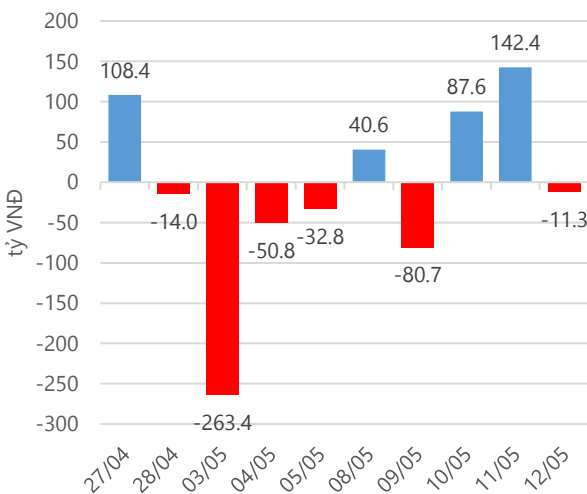
Thống kê thị trường

	VN-Index	HNX-Index
Điểm	725.37	90.39
%/ngày	+0.05	+0.54
%/30.12.2016	+9.10	+12.82
KLGD (đ.vị)	188,849,967	53,784,023
GTGD (tỷ VND)	4,635.59	553.55
Số mã tăng	148	114
Số mã giảm	108	90
Số mã không đổi	46	68

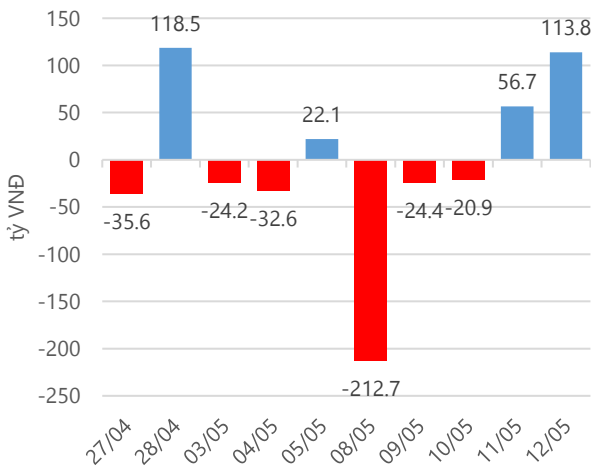
Chỉ số tài chính

	HOSE	HNX
P/B	4.23	1.61
P/E	15.47	11.04
Beta	0.90	0.87
ROE	20.78%	14.73%
ROA	11.14%	6.20%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



Giá trị đặt mua/bán ròng tự doanh



Nguồn: fiiipro.

Cảm nhận thị trường

Nỗ lực bứt phá bất thành, dòng tiền tập trung vào nhóm Midcap và Smallcap

Tóm tắt thị trường: Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN - Index tăng 0.38 điểm (+0.05%) lên 725.37 điểm; chỉ số HNX - Index tăng 0.48 điểm (+0.54%), lên 90,39 điểm.

Nỗ lực bứt phá bất thành, dòng tiền tập trung vào nhóm Midcap và Smallcap: Hôm nay là phiên thứ 3 liên tiếp áp lực bán tăng cao mỗi khi VN - Index tăng điểm, tuy áp lực đó chưa khiến chỉ số này giảm điểm, nhưng dường như điều đó đang thử thách lòng kiên trì của bên mua khi khối khớp lệnh đang sụt giảm. Bước vào phiên giao dịch ngày hôm nay, giao dịch giằng co lúc đầu giờ đã khiến VN - Index đóng cửa phiên ATO trong sắc đỏ. Giao dịch sôi động trở lại khi VN - Index tăng điểm và duy trì đến giữa phiên giao dịch buổi chiều, mặc dù vậy mỗi khi chỉ số này tăng cao đã kích thích bên bán "xả hàng", điều này đang thử thách đà phục hồi của VN - Index. Mặt khác, thống kê cho thấy áp lực bán tập trung vào một số cổ phiếu vốn hóa lớn, điều đó thể hiện ở sự giảm điểm của chỉ số VN30 - Index. Bên cạnh số liệu đó, số lượng mã chứng khoán tăng điểm lớn hơn số lượng mã chứng khoán giảm điểm nhưng chỉ số chỉ tăng điểm nhẹ hoặc giảm điểm, cụ thể: trên HOSE có 148 mã chứng khoán tăng/ 108 mã chứng khoán giảm; nhóm VN30 - Index có 14 mã chứng khoán tăng/ 12 mã chứng khoán giảm.

Khối lượng khớp lệnh trong phiên giao dịch ngày hôm nay đạt 175.8 triệu cổ phiếu, giảm nhẹ so với phiên giao dịch ngày hôm qua, tương ứng giảm 4.6%. Tính chung khối lượng khớp lệnh bình quân phiên tuần này đạt 195.3 triệu cổ phiếu/ Phiên, tăng 6.8% so với khối lượng khớp lệnh bình quân phiên tuần trước. Đây cũng là tuần giao dịch có khối lượng khớp lệnh bình quân phiên cao nhất trong bảy tuần giao dịch gần đây (tính từ ngày 27.03.2017 đến nay). Thống kê giao dịch của nhóm nhà đầu tư nước ngoài cho thấy khối này đã bán ròng 11.2 tỷ trên HOSE trong phiên giao dịch ngày hôm nay, tính chung cả tuần nhóm đã mua ròng 178.6 tỷ đồng. Các thống kê trên cho thấy dòng tiền trong tuần này đã tăng mạnh so với những tuần trước đó, đang tập trung vào nhóm cổ phiếu Midcap và Smallcap.

Tuy nhiên xét trong ngắn hạn, dòng tiền có thể suy yếu do áp lực bán sẽ tiếp tục tăng khi tăng điểm, điều đó đang thách thức lòng kiên trì của bên mua. Nếu dòng tiền tiếp tục suy yếu trong tuần sau, thị trường sẽ cần thêm thời gian tích lũy để chờ sự đồng thuận giữa nhóm cổ phiếu largecap với hai nhóm cổ phiếu còn lại. Hiện nay, cơ hội vẫn đang đến với các nhà đầu tư nắm giữ hai nhóm cổ phiếu Midcap và Smallcap, đây có thể là thời gian nghỉ ngơi cần thiết cho nhóm cổ phiếu largecap lấy đà. Vì vậy, tôi tiếp tục duy trì danh mục hiện tại của mình và tìm kiếm cơ hội đầu tư mới nếu thị trường điều chỉnh trong thời gian tới.

-“**Đặng Đình Tú - tudd@vietinbanksc.com.vn**”-

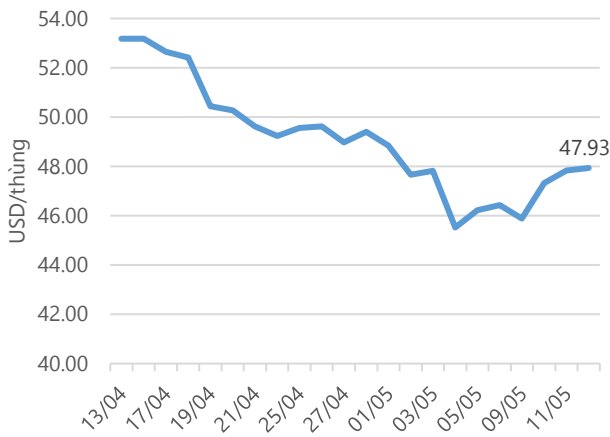
Danh mục khuyến nghị

Trong ngày 12.05.2017, chúng tôi không khuyến nghị mua/bán thêm cổ phiếu mới.

BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ MUA

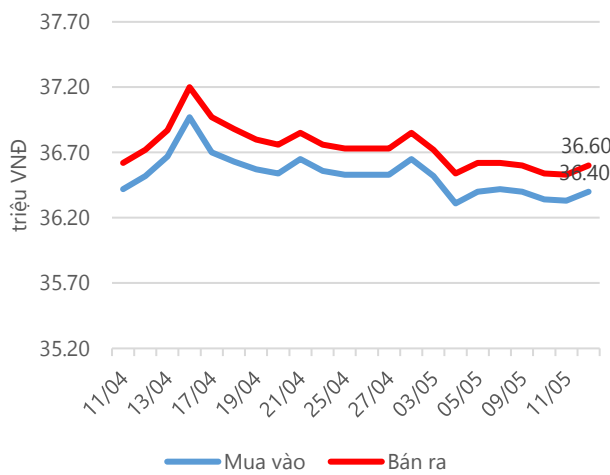
STT	Mã CK	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	% Lãi/lỗ	Trạng thái	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
1	MWG	04/05/2017	171.2	174.0	1.6%	Đã về	190.0	164.5
2	NKG	03/05/2017	43.8	44.8	2.3%	Đã về	49.5	40.2
3	PNJ	26/04/2017	86.9	91.8	5.6%	Đã về	99.7	82.8
4	VNM	19/04/2017	143.4	144.8	1.0%	Đã về	154.0	138.0
5	CTD	10/04/2017	203.5	201.0	-1.2%	Đã về	240.0	195.0

Giá dầu WTI Future



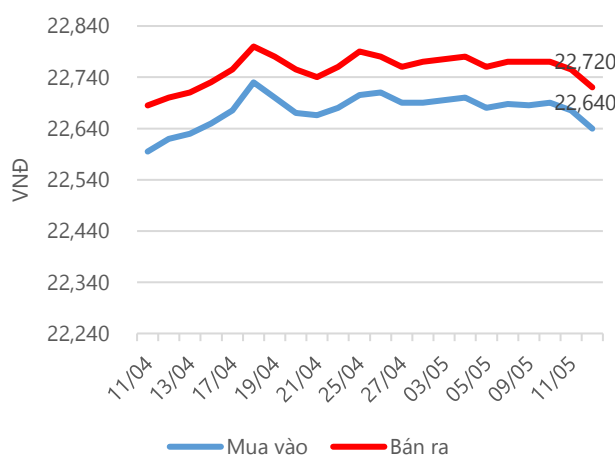
Nguồn: Bloomberg.

Giá vàng SJC



Nguồn: SJC.

Tỷ giá VND/USD



Nguồn: Vietinbank.

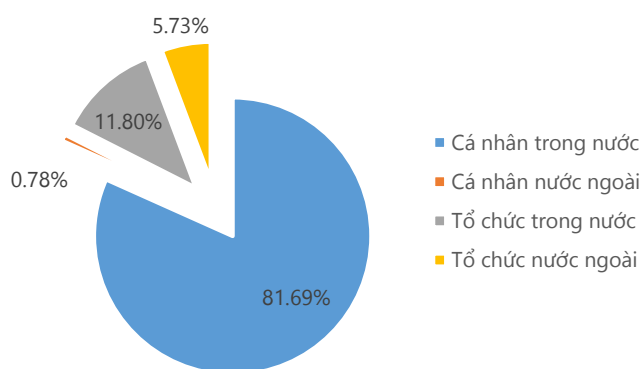
Update: 16h30, Hà Nội, VN.

Tin tức cập nhật

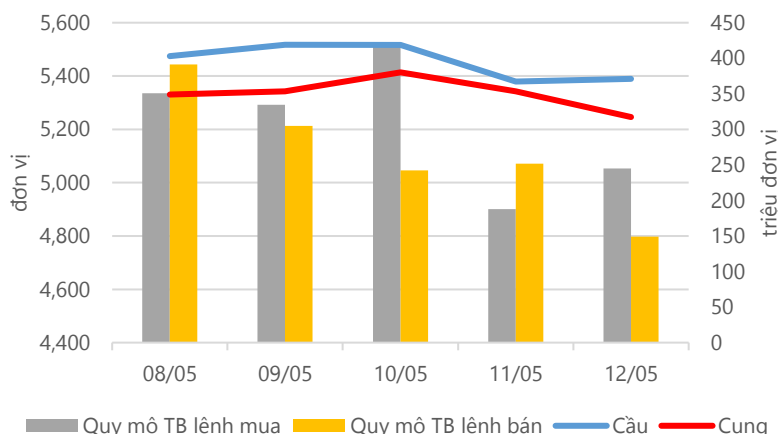
- Chính phủ tiếp tục giữ mục tiêu tăng trưởng năm 2017 là 6.7% năm nay, đẩy mạnh thoái vốn Nhà nước**, điều chỉnh sản xuất để tránh dư thừa, ép giá... Đây là một trong những nội dung quan trọng trong nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 04.2017 vừa được Chính phủ ban hành.
- Trong tháng 04.2017, sản xuất thép của các doanh nghiệp thành viên của VSA tăng 15.2% so với cùng kỳ năm 2016, trong đó tiêu thụ chỉ tăng khoảng 2.7%.** Đối với mảng thép xây dựng, tiêu thụ giảm 20% so với tháng trước và giảm 14% so với cùng kỳ năm 2016, trong khi đó, mức tồn kho đến ngày 30.04.2017 tương đối cao so với cùng kỳ tháng 03.2017. Ống thép tiêu thụ trong tháng 04 này cũng giảm 5.1%; tôn mạ kim loại và sơn phủ màu giảm 1.94% so với tháng 3, nhưng tăng 19.9% so với cùng kỳ năm 2016... Ngoài ra, nhờ tác động của biện pháp phòng vệ thương mại mà nhập khẩu tôn mạ kẽm, tôn mạ lạnh, phôi thép nhập khẩu về Việt Nam giảm, qua đó, giảm bớt sức ép cạnh tranh của hàng trong nước với hàng nhập khẩu.
- Trong quý I.2017, ngành dệt may Việt Nam đã đón nhận những tín hiệu tốt hơn nhưng chưa bền vững, tuy nhiên, với 6.75 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu thì Việt Nam đang đạt tốc độ tăng trưởng 12.4% so với cùng kỳ năm trước.** Một điểm đặc biệt của quý này là trong khi tăng trưởng ở các thị trường truyền thống không cao (Mỹ, EU), chỉ tăng khoảng 6.3-6.4%, tại nhiều thị trường mới lại có những tín hiệu rất tốt, nhưng tăng trưởng vào Nga tăng 115%, Singapore 38%, Campuchia 36%...

Thống kê thị trường

Tổng GTGD (mua + bán)



Cung cầu thị trường



Nguồn: fiiipro

TRACK RECORD NHỮNG CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN

STT	Mã CK	Ngày Mua	Giá Mua	Ngày Bán	Giá Bán	% Lãi/ Lỗ	Lý do
1	LSS	18/04/2017	12.20	04/05/2017	14.70	20.49%	Đạt kỳ vọng
2	AAA	08/02/2017	22.70	03/05/2017	27.00	18.94%	Đạt kỳ vọng
3	PHR	10/04/2017	27.40	17/04/2017	25.40	-7.30%	Cắt lỗ
4	KSB	03/10/2017	35.65	13/04/2017	44.90	26.23%	Đạt kỳ vọng
5	DRC	07/03/2017	33.10	31/03/2017	31.00	-6.34%	Cắt lỗ

Đơn vị:
 - Giá, tăng/giảm giá: nghìn đồng
 - P/E, P/B: lần

TOP 5 MÃ CK ĐƯỢC QUAN TÂM

Mã CK	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm Giá	% Tăng/ Giảm Giá	KL khớp	P/E	P/B
ROS	162.00	1.60	1.00%	6,069,320	162.19	13.87
VCG	15.80	0.20	1.28%	1,489,600	13.99	0.94
TDH	17.60	1.15	6.99%	2,345,270	9.03	0.73
CII	38.80	-0.95	-2.39%	2,483,700	4.80	2.07
HUT	14.10	0.10	0.71%	1,813,400	6.23	1.05

TOP 5 MÃ CK TRONG VN30 CÓ KL ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá đóng cửa	% Tăng/ Giảm giá	KL Khớp	% Tăng KL	P/E	P/B
KBC	16.45	2.81%	7,019,020	87%	11.74	0.95
HSG	49.50	1.02%	1,599,200	69%	5.51	2.09
KDC	40.50	0.00%	338,880	63%	7.33	1.40
CII	38.80	-2.39%	2,483,700	62%	4.80	2.07
NT2	31.70	0.48%	687,420	49%	8.71	1.75

TRỤ SỞ CHÍNH

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84.4) 39 746900

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
 Điện thoại: (84.8) 38 209987

Đơn vị: nghìn đồng.

TOP 10 MÃ CK TRÊN HSX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua ròng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán ròng
1	PLX	0.00%	31,461,680	NVL	-0.14%	-16,282,950
2	VNM	+0.21%	22,073,870	HBC	-0.36%	-13,803,090
3	KBC	+2.81%	10,924,500	BMP	+1.98%	-11,682,200
4	NT2	+0.48%	7,331,850	CII	-2.39%	-9,064,780
5	NKG	+0.45%	6,747,660	DRC	-1.36%	-9,041,380
6	DPM	-0.41%	5,476,370	TDH	+6.99%	-8,607,000
7	VCB	-0.95%	4,914,280	HT1	+0.47%	-7,867,260
8	BFC	+2.60%	4,718,480	KDC	0.00%	-6,297,860
9	CTD	-0.25%	4,260,110	VIC	0.00%	-6,148,050
10	RAL	+0.08%	3,384,000	HSG	+1.02%	-5,351,750

TOP 10 MÃ CK TRÊN HNX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua ròng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán ròng
1	VGC	+0.65%	1,280,610	VND	0.00%	-7,714,980
2	INN	0.00%	1,177,810	PVS	+1.20%	-1,753,850
3	BVS	-0.56%	1,006,090	VCG	+1.28%	-1,572,500
4	DBC	0.00%	926,020	API	+1.21%	-1,213,890
5	PGS	+2.67%	832,470	HOM	-6.67%	-690,650
6	PVC	-1.37%	720,000	BII	+3.57%	-240,960
7	HUT	+0.71%	558,000	TNG	+9.85%	-171,570
8	IDV	+0.81%	442,350	VNR	-0.39%	-116,100
9	MAS	-0.40%	369,990	DHT	+3.09%	-95,720
10	SD6	0.00%	221,150	SD9	0.00%	-92,130

Người thực hiện**Trưởng nhóm****Ngô Quốc Hưng**

hungnq@vietinbanksc.com.vn

Chuyên viên**Dương Thanh Hà Anh**

anhdth@vietinbanksc.com.vn

Vũ Lan Phương

phuongvl@vietinbanksc.com.vn

Đặng Đình Tú

tudd@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Thị Minh Nguyệt

nguyetnm@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Giang Nam

namng@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Việt Trung

trungnv@vietinbanksc.com.vn

Khuyến cáo: Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này được thiết lập dựa trên các thông tin công bố công khai, mang tính hợp pháp mà Vietinbanksc coi là đáng tin cậy, và đánh giá với mức cần trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, Vietinbanksc không đảm bảo tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Vietinbanksc khuyến cáo các nhà đầu tư báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích Vietinbanksc. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin và phải có quyết định đầu tư dựa trên những ý kiến độc lập tùy theo tình trạng tài chính hay mục tiêu đầu tư cụ thể. Báo cáo này thuộc bản quyền của Vietinbanksc và không được phép sao chép và/hoặc xuất bản một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo mà không có sự cho phép bằng văn bản của Vietinbanksc.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: bantnn@vietinbanksc.com.vn hoặc website: vietinbanksc.com.vn